TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦU KÈ** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 106/2024/QĐST-DS	*Cầu Kè, ngày 14 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 33/2024/TLST-DS, ngày 28 tháng 3 năm 2024,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng thương mại cổ phần S

Địa chỉ: Số 266 - 268, đường N, phường V, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D, chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền ông Nguyễn Thanh T – Chức vụ: Trưởng Phòng giao dịch Càng Long theo Quyết định số 3525/2023/QĐ-PC ngày 25/12/2023 v/v ủy quyền ký hợp đồng/thỏa thuận, văn bản và tham gia tố tụng.

Địa chỉ: Số 186A Quốc lộ 53, khóm 3, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn:*

1.Bà Thạch Thị T, sinh năm 1969

2.Ông Thạch Sâm B, sinh năm 1969

Cùng địa chỉ: Ấp 2, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1.Ông Thạch Si D, sinh năm 1989

2.Ông Thạch D, sinh năm 1994

Cùng địa chỉ: Ấp 2, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện hợp pháp của ông Thạch Si D, ông Thạch D: Bà Thạch Thị T, sinh năm 1969. Địa chỉ: Ấp 2, xã P, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh (theo văn bản ủy quyền ngày 13/5/2024).

3. Ông Thạch Sa Q, sinh năm 1977

Địa chỉ: Ấp 2, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh

4.Bà Thạch Thị Q, sinh năm 1980

Địa chỉ: Ấp K, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Thạch Thị T và ông Thạch Sâm B thừa nhận đến hết ngày 06/8/2024 bà Thạch Thị T, ông Thạch Sâm B còn nợ Ngân hàng thương mại cổ phần S số tiền gốc và lãi : Vốn gốc: 570.000.000 đồng; lãi trong hạn là 90.292.685 đồng và lãi quá hạn là 32.773.817 đồng. Tổng cộng: 693.066.502 đồng. Nay bà Thạch Thị T, ông Thạch Sâm B đồng ý trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần S số tiền còn nợ bao gồm Vốn gốc: 570.000.000 đồng; lãi trong hạn là 90.292.685 đồng và lãi quá hạn là 32.773.817 đồng. Tổng cộng: 693.066.502 đồng

Trường hợp bà Thạch Thị T và ông Thạch Sâm B không trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Sthì bà Thạch Thị T, ông Thạch Sâm B, ông Thạch Si D, ông Thạch D đồng ý cho Ngân hàng thương mại cổ phần S có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp tài sản số: 202126447417 ngày 01/12/2021 bao gồm Thửa đất số 307 tờ bản đồ số 3, diện tích 260 m^2; Thửa đất số 308 tờ bản đồ số 3, diện tích 9830 m^2; Thửa đất số 309 tờ bản đồ số 3, diện tích 3580 m^2. Các thửa đất trên cùng tọa lạc tại Ấp 2, xã Phong Phú, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh theo hợp đồng thế chấp số 202126447417 ngày 01/12/2021 để thanh toán nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín.

Kể từ ngày 07 tháng 8 năm 2024, bà Thạch Thị T và ông Thạch Sâm B còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thanh toán, theo mức lãi suất của hợp đồng số 202126447417 ngày 01/12/2021 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ này. Trường hợp trong hợp đồng cho vay, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh mức lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng cho vay thì lãi suất mà bà Thạch Thị T và ông Thạch Sâm B phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của ngân hàng cho vay.

Về chi phí thẩm định tại chỗ tài sản: Chi phí thẩm định tại chỗ tài sản tổng cộng là 6.715.991 đồng. Bà Thạch Thị T và ông Thạch Sâm B tự nguyện chịu toàn bộ chi phí thẩm định tại chỗ tài sản số tiền là 6.715.991 đồng. Do Ngân hàng thương mại cổ phần S đã nộp xong số tiền 6.715.991 nên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Kè thu lại của bà Thạch Thị T và ông Thạch Sâm B số tiền 6.715.991 đồng để giao trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần S.

Về án phí: Tòa án có giải thích cho các đương sự nghĩa vụ chịu nộp án phí.

Bà Thạch Thị T và ông Thạch Sâm B tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 15.861.330 đồng.

Ngân hàng thương mại cổ phần S không phải chịu án phí, hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Sso tiền là 15.312.675 đồng tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000844 ngày 26 tháng 3 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Kè.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Cầu Kè;
- CC THADS huyện Cầu Kè;
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Chí Công